

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN
thuộc "Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học
trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020"

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/ 01/2008 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm
2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 11/2006/QĐ-TTg ngày 12/01/2006 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình trọng điểm và ứng dụng công nghệ
sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020";

Căn cứ Quyết định số 36/2006/QĐ-BNN ngày 15/5/2006 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quy chế quản lý đề tài, dự án
khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 12/2009/TT-BKHCN của Bộ trưởng Bộ Khoa học và
Công nghệ quy định, hướng dẫn đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học và công
nghệ, dự án SXTN cấp nhà nước;

Theo đề nghị của Hội đồng KHCN tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ
KHCN cấp nhà nước được thành lập theo các Quyết định số 12/QĐ-BNN-
KHCN ngày 04/01/2012, 170/QĐ-BNN-KHCN ngày 01/02/2012, 948/QĐ-
BNN-KHCN ngày 27/4/2012, 589/QĐ-BNN-KHCN ngày 21/3/2012, 851/QĐ-
BNN-KHCN ngày 18/4/2012, 2181/QĐ-BNN-KHCN ngày 11/9/2012 và
2496/QĐ-BNN-KHCN ngày 12/10/2012, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN thuộc "Chương
trình trọng điểm và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và
phát triển nông thôn đến năm 2020" (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ KHCN được quyết toán và thanh lý hợp đồng sau khi
các sản phẩm của đề tài/dự án và tài sản mua sắm bằng kinh phí nguồn ngân
sách sự nghiệp khoa học đã được kiểm kê và bàn giao.

Việc công bố và sử dụng kết quả đã tạo ra của đề tài/dự án được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Tài chính, cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KHCN



Phụ lục:

**DANH SÁCH CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
ĐÃ NGHIỆM THU THÀNH TRONG TRÌNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC NN**
(Kèm theo Quyết định số Nghiêm thu 24/QĐ-BNN-KHCN ngày 05 tháng 01 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Cán bộ, tổ chức * NƠI Nghiêm thu	Thời gian thực hiện	Xếp loại	
				Nội dung KHCN	Tổ chức thực hiện
	Hoàn thiện công nghệ sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh vật chức năng cho cây cà phê, lạc tại nghệ An	KS. Ngô Hoàng Linh, Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN, Sở Khoa học & Công nghệ Nghệ An	2009-2010	Khá (82.69 điểm)	Đạt
	Hoàn thiện quy trình phục tráng và sản xuất giống sạch bệnh một số giống khoai tây có giá trị kinh tế do Việt Nam chọn tạo	ThS. Trịnh Văn Mỹ, Viện Cây Lương thực và cây thực phẩm	2009-2010	Khá (84.63 điểm)	Đạt
	Chọn tạo giống ngô lai chịu hạn, ngắn ngày bằng kết hợp phương pháp công nghệ sinh học (công nghệ đơn bộ, chỉ thị phân tử...) với phương pháp truyền thống	TS. Trần Kim Định, Viện KHHK Nông nghiệp miền Nam	2009-2011	Khá (75.65 điểm)	Đạt
	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen để tạo giống thông có khả năng chống chịu cao đối với sâu róm	TS. Vương Đình Tuấn, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt nam	2006-2010	Trung bình (65.14 điểm)	Đạt
	Nghiên cứu tạo chế phẩm sinh học phòng chống rệp sáp và nấm cộng sinh hại cà phê	ThS. Phạm Văn Nhã, Viện Bảo vệ thực vật	2009-2011	Trung bình (72.43 điểm)	Đạt
	Tạo giống khoai tây kháng bệnh virus bằng dung hợp té bào trân	TS. Nguyễn Thị Phương Thảo, Viện Sinh học Nông nghiệp, Đại học Nông nghiệp Hà Nội	2007-2010	Khá (83.22 điểm)	Đạt
	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ vector tái tổ hợp mang gen GM-CSF (Granulocyte-macrophage colony-stimulating factor) và interleukin kích ứng miễn dịch cho gia cầm	TS. Lê Hồng Minh, Viện Công nghệ sinh học, Viện Khoa học và Công nghệ Việt nam	2009-2011	Trung bình (73.50 điểm)	Đạt
	Nghiên cứu sự khác biệt di truyền của các nhóm bò vàng địa phương bằng chỉ thị phân tử	ThS. Phạm Doãn Lân, Viện Chăn nuôi	2009-2011	Khá (87.42 điểm)	Đạt
	Hoàn thiện công nghệ sản xuất phân hữu cơ vi sinh đa chức năng bón cho cây rau màu.	ThS. Nguyễn Khắc Anh, Viện Nghiên cứu Rau quả	2009-2010	Trung bình (76.75 điểm)	Không Đạt